

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/2009/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố giai đoạn 2009 - 2015

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 102/2003/ND-CP ngày 03 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 79/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2773/TTr-SCIT ngày 17 tháng 9 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố giai đoạn 2009 - 2015.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Giám đốc các doanh nghiệp trực thuộc thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung của Chương trình này xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Giám đốc Công ty Điện lực thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

**Thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
trên địa bàn thành phố giai đoạn 2009 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 85/2009/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố giai đoạn 2009 - 2015 gồm những nội dung chủ yếu sau đây:

I. Mục tiêu của Chương trình:

- Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bao gồm các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy, tuyên truyền cộng đồng, khoa học công nghệ và các biện pháp quản lý bắt buộc nhằm thực hiện đồng bộ các hoạt động về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố.

- Thông qua các hoạt động của Chương trình, đạt được mục tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng cụ thể của Chương trình mục tiêu quốc gia góp phần giảm một phần mức đầu tư phát triển hệ thống cung ứng năng lượng, mang lại lợi ích về kinh tế - xã hội; đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng, thực hiện phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Phần đầu tiết kiệm trên 3% tổng mức tiêu thụ năng lượng toàn thành phố trong giai đoạn 2009 - 2015 so với dự báo hiện nay về phát triển năng lượng và phát triển kinh tế - xã hội theo phương án phát triển bình thường, trên cơ sở các nội dung cụ thể sau:

a) Hình thành và đưa vào hoạt động có hiệu quả mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bao gồm hoạt động quản lý nhà nước, quản lý trong các doanh nghiệp, trong các tòa nhà và trong đời sống xã hội:

- Xây dựng mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để áp dụng vào thực tế cho 100% số lượng các doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng

điểm trong giai đoạn 2009 - 2015 và mở rộng áp dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Thực hiện việc quản lý bắt buộc theo Quy chuẩn xây dựng Việt Nam “Các công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả” đối với 100% các tòa nhà xây dựng mới từ năm 2010.

b) Phổ biến rộng rãi các trang thiết bị có hiệu suất cao, thay thế dần các trang thiết bị có hiệu suất thấp, tiến tới loại bỏ các trang thiết bị có công nghệ lạc hậu; giảm cường độ năng lượng trong sản xuất; tiết kiệm năng lượng trong mọi hoạt động của đời sống xã hội.

c) Khai thác tối đa năng lực của phương tiện, thiết bị; giảm thiểu mức tiêu thụ nhiên liệu trong giao thông vận tải, triển khai thí điểm mô hình sử dụng nhiên liệu thay thế, hạn chế lượng phát thải của các phương tiện giao thông, bảo vệ môi trường.

II. Các đề án của Chương trình:

Nhóm nội dung 1: Tăng cường quản lý nhà nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tổ chức hệ thống quản lý về tiết kiệm năng lượng gồm 01 đề án:

1. Đề án thứ nhất: Triển khai thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, trong quản lý các công trình xây dựng, trong sinh hoạt đời sống và đối với các trang thiết bị sử dụng năng lượng.

a) Nội dung:

- Hướng dẫn, tổ chức thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức, đào tạo cán bộ quản lý năng lượng cho các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng mô hình, hệ thống quản lý về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả để triển khai và áp dụng cho các doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm, qua đó mở rộng áp dụng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Triển khai áp dụng Quy chuẩn xây dựng Việt Nam phù hợp về “Các công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả”.

- Hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực hoạt động cho các cán bộ, chuyên gia quản lý năng lượng.

- Xây dựng Trung tâm tư vấn thiết kế tiết kiệm năng lượng trực thuộc Sở Xây dựng hoặc Viện Nghiên cứu phát triển thành phố.

- Tăng cường năng lực và trang thiết bị cho một số tổ chức dịch vụ năng lượng được chọn làm đầu mối thực hiện các hoạt động tư vấn, kiểm toán năng lượng, thực hiện chuyển giao công nghệ tiết kiệm năng lượng.

- Xây dựng một dự án thí điểm về công trình xanh hoặc một làng kiến trúc sinh thái (sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo) để làm mô hình trình diễn từ nguồn vốn ngân sách dành cho lĩnh vực khoa học - công nghệ hoặc các nguồn tài trợ trong và ngoài nước.

- Nghiên cứu, ban hành hướng dẫn các giải pháp hợp lý trong quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc, kết cấu công trình đảm bảo tận dụng tối đa và khai thác triệt để điều kiện địa hình, khí hậu tự nhiên; sử dụng vật liệu xây dựng và trang trí nội thất cách nhiệt, cách âm, chống cháy...

- Nhân rộng việc ứng dụng mô hình sử dụng các dạng năng lượng mới, năng lượng tái tạo và năng lượng sạch.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiêu thụ năng lượng trên địa bàn thành phố.

- Triển khai thực hiện quy chế khen thưởng các doanh nghiệp có thành tích đóng góp cho các hoạt động về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các doanh nghiệp tổ chức quản lý hiệu quả việc sử dụng năng lượng; đồng thời xử phạt các doanh nghiệp không thực hiện nghiêm các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định hiện hành.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Công Thương chủ trì; Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Viện Nghiên cứu phát triển thành phố, các Hiệp hội về khoa học kỹ thuật phối hợp thực hiện.

Nhóm nội dung 2: Tăng cường giáo dục, tuyên truyền phổ biến thông tin, vận động cộng đồng, nâng cao nhận thức, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường gồm 03 đề án:

2. Đề án thứ hai: Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong doanh nghiệp và nhân dân.

a) Nội dung:

- Thông tin, tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các quy định hiện hành liên quan đến hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Xây dựng các chương trình phát thanh và truyền hình về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phát định kỳ hàng tuần trên Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, hệ thống phát thanh các quận - huyện, phường - xã và Đài Truyền hình thành phố.

- Xây dựng các chuyên đề về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên các trang báo trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng, phát hành tài liệu hướng dẫn việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức treo pano, băng rôn và cờ phướn tại các tuyến đường, nơi tập trung đông người và các khu vực đông dân cư để tuyên truyền việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến các nhà quản lý doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Xây dựng kỹ yếu giới thiệu các doanh nghiệp có mô hình, hệ thống quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phát hành tờ gấp, tờ dán, quảng cáo, cuốn sách nhỏ về mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thành công tiêu biểu của địa phương, doanh nghiệp, công trình xây dựng...

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì; Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp thực hiện.

3. Đề án thứ ba: Đưa các nội dung về giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào hệ thống giáo dục.

a) Nội dung:

- Xây dựng nội dung, giáo trình, phương pháp giảng dạy lồng ghép các kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các môn học chính thức hoặc các buổi học ngoại khóa, phù hợp với từng cấp học từ tiểu học đến phổ thông trung học.

- Xây dựng chương trình và biên soạn giáo trình lồng ghép các kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các nhóm ngành nghề của các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì; Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận - huyện phối hợp thực hiện.

4. Đề án thứ tư: Triển khai thí điểm cuộc vận động xây dựng mô hình “Sử dụng tiết kiệm năng lượng trong mỗi hộ gia đình”.

a) Nội dung:

- Lựa chọn 06 điểm đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố; mỗi điểm chọn từ 10 đến 30 hộ dân cư tự nguyện tham gia đề án.

- Tập huấn cho cán bộ tham gia đề án ở địa phương được lựa chọn về các biện pháp tiết kiệm năng lượng, về cách thức thực hiện đề án.

- Đánh giá hiện trạng sử dụng năng lượng tại điểm lựa chọn và đề xuất biện pháp tiết kiệm, tổ chức triển khai đề án.

- Cung cấp thiết bị tiết kiệm năng lượng để thay thế thiết bị tiêu tốn nhiều năng lượng trong trường hợp cần thiết với giá hỗ trợ; sử dụng có hiệu quả các dạng năng lượng mới (khí sinh học, sinh khối, năng lượng mặt trời...); xây dựng thói quen sử dụng tiết kiệm năng lượng ở các hộ gia đình tham gia đề án.

- Tổng kết, đánh giá kết quả của đề án và đề xuất chương trình quảng bá, nhân rộng.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Công Thương chủ trì; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương được lựa chọn triển khai đề án, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Công ty Điện lực thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố phối hợp thực hiện.

Nhóm nội dung 3: Phát triển, phổ biến các trang thiết bị hiệu suất cao, tiết kiệm năng lượng, từng bước loại bỏ các trang thiết bị hiệu suất thấp gồm 02 đề án:

5. Đề án thứ năm: Phát triển các tiêu chuẩn và dán nhãn chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng cho một số sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn.

a) Nội dung:

- Khảo sát tình hình sử dụng năng lượng của các thiết bị có tiêu thụ năng lượng trong xã hội, xác định mức độ phổ biến và tỷ trọng tham gia trong cơ cấu tiêu dùng năng lượng của từng loại thiết bị; lập danh mục các thiết bị tiêu thụ nhiều năng lượng,

phân nhóm theo mức hiệu suất phù hợp với trình độ phát triển của xã hội theo từng thời kỳ.

- Xây dựng chương trình và mạng lưới thử nghiệm hiệu suất năng lượng, trang thông tin điện tử về hoạt động dán nhãn cho các sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì; Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Hiệp hội về khoa học kỹ thuật phối hợp thực hiện.

6. Đề án thứ sáu: Hỗ trợ kỹ thuật đối với các nhà sản xuất trong nước tuân thủ tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng.

a) Nội dung:

- Tổ chức các cuộc hội thảo, các diễn đàn đối thoại với các nhà sản xuất trong nước về các thiết bị tiết kiệm năng lượng; xác định yêu cầu cần thiết áp dụng vào thiết kế sản phẩm và công nghệ để sản xuất ra các sản phẩm có hiệu suất cao hơn, đáp ứng yêu cầu thị trường, theo sát các thay đổi cập nhật quy định trong các tiêu chuẩn quốc gia về hiệu suất năng lượng.

- Tổ chức các khóa đào tạo, nâng cao năng lực phân tích kinh tế dự án cho các chủ doanh nghiệp (doanh nghiệp lớn, vừa và nhỏ được lựa chọn), tính toán chi phí, lợi ích trong việc thiết kế phát triển sản phẩm mới, tiếp nhận chuyển giao công nghệ từ các đối tác trong nước và nước ngoài, chi phí lắp đặt, cải tạo dây chuyền sản xuất và mục tiêu thời gian để thực hiện được các tiêu chuẩn hiệu suất năng lượng.

- Áp dụng các biện pháp khuyến khích liên kết giữa các doanh nghiệp; hỗ trợ, thúc đẩy các nhà sản xuất trong nước chuyển đổi công nghệ theo hướng nâng cao hiệu suất năng lượng.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch hành động, áp dụng sản xuất các sản phẩm sử dụng năng lượng đáp ứng các tiêu chuẩn về hiệu suất năng lượng.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì; Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, các Hiệp hội về khoa học kỹ thuật phối hợp thực hiện.

Nhóm nội dung 4: Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp gồm 02 đề án:

7. Đề án thứ bảy: Xây dựng mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở các doanh nghiệp.

a) Nội dung:

- Tuyên truyền, thông tin các tài liệu về quản lý năng lượng đến các đối tượng sử dụng năng lượng; phổ biến kinh nghiệm từ các mô hình thành công ở trong và ngoài nước về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Tổ chức các lớp tập huấn về quản lý năng lượng cho các cán bộ quản lý năng lượng tại địa phương, các doanh nghiệp...; hỗ trợ các xí nghiệp sản xuất công nghiệp hình thành hệ thống quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở doanh nghiệp.

- Xây dựng mô hình quản lý năng lượng mẫu cho một số doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm thuộc một số ngành công nghiệp lựa chọn.

- Khảo sát, đánh giá năng lực các tổ chức tư vấn về năng lượng; xây dựng, tăng cường năng lực và phát triển các hoạt động dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực kiểm toán năng lượng, thực hiện chuyển giao công nghệ tiết kiệm năng lượng.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Công Thương chủ trì; Ủy ban nhân dân các quận - huyện, các doanh nghiệp phối hợp thực hiện.

8. Đề án thứ tám: Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa dây chuyền công nghệ nhằm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

a) Nội dung:

- Xây dựng cơ chế, kế hoạch, phương thức hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện việc nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa kỹ thuật - công nghệ sử dụng năng lượng.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện kiểm toán năng lượng, khảo sát, phát hiện các trường hợp có lợi thế về tiềm năng và có cơ hội thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng và thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp, cải tiến, hợp lý hóa công nghệ sử dụng năng lượng.

- Xây dựng và thực hiện một số dự án kỹ thuật - công nghệ sử dụng nhiên liệu, nhiệt và điện cụ thể, thích hợp cho từng đối tượng thực tế, chú trọng việc trang bị dây chuyền công nghệ tận dụng nhiệt thừa từ khói thải các lò hơi công nghiệp, công nghệ đồng phát nhiệt và điện, tiết kiệm năng lượng trong sử dụng động cơ điện, điều hòa và thông gió, chế biến nông, thủy sản...

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì; các Sở, ngành có liên quan và các Hiệp hội về khoa học kỹ thuật phối hợp thực hiện.

Nhóm nội dung 5: Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà gồm 02 đề án:

9. Đề án thứ chín: Nâng cao năng lực và triển khai hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong thiết kế xây dựng và quản lý các tòa nhà.

a) Nội dung:

- Tổ chức các lớp tập huấn và phổ biến thông tin về Quy chuẩn xây dựng Việt Nam “Các công trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả”, nâng cao nhận thức của các đối tác tham gia trong hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố về tiết kiệm năng lượng trong xây dựng.

- Tổ chức tập huấn về các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các công trình xây dựng, bao gồm các nội dung liên quan đến công tác tư vấn, giám sát, thẩm định, cấp phép công trình cho cán bộ quản lý xây dựng các quận, huyện.

- In ấn và phổ biến các tờ rơi về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả làm tài liệu truyền thông, phổ biến đến các đơn vị và người lao động trong ngành xây dựng.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Xây dựng chủ trì; các Sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp thực hiện.

10. Đề án thứ mười: Xây dựng mô hình và đưa vào hoạt động có nề nếp công tác quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các tòa nhà.

a) Nội dung:

- Xây dựng 05 mô hình quản lý năng lượng mẫu và đưa vào hoạt động có nề nếp mô hình quản lý năng lượng cho 05 tòa nhà được lựa chọn.

- Tăng cường năng lực cho một số tổ chức dịch vụ năng lượng để thực hiện các hoạt động tư vấn, kiểm toán năng lượng, thực hiện chuyển giao công nghệ tiết kiệm năng lượng trong lĩnh vực xây dựng.

- Cải tạo thí điểm một số công trình nhà cao tầng, hỗ trợ một số công trình xây mới áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

- Xây dựng và triển khai cuộc vận động thực hiện “Công trình xanh” tiết kiệm năng lượng tại các cơ quan và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức các cuộc thi mẫu thiết kế và ý tưởng xây dựng các mô hình tòa nhà tiết kiệm năng lượng, làng kiến trúc sinh thái. Lựa chọn thiết kế để áp dụng phù hợp và có biện pháp hỗ trợ để triển khai thực hiện thí điểm.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Xây dựng chủ trì; các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp thực hiện.

Nhóm nội dung 6: Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động giao thông vận tải gồm 01 đề án:

11. Đề án thứ mười một: Khai thác tối ưu năng lực của phương tiện, thiết bị giao thông, giảm thiểu lượng nhiên liệu tiêu thụ, hạn chế lượng phát thải vào môi trường.

a) Nội dung:

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch tiết kiệm năng lượng cụ thể thông qua việc khai thác tối ưu mạng lưới đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường hàng không, đường biển; hợp lý hóa phương tiện giao thông vận tải; phát triển loại hình vận tải năng lực cao, vận chuyển khách, hàng hóa khối lượng lớn.

- Ứng dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các phương tiện giao thông vận tải thông qua công tác quản lý kỹ thuật, ứng dụng khoa học công nghệ mới; xây dựng và điều chỉnh hợp lý các định mức kinh tế kỹ thuật trong quá trình sản xuất, duy tu, bảo dưỡng các phương tiện giao thông.

- Thử nghiệm sử dụng nhiên liệu sinh học làm nhiên liệu thay thế cho một số phương tiện giao thông vận tải.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Giao thông vận tải chủ trì; các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp thực hiện.

III. Thời gian thực hiện:

Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố được thực hiện từ năm 2009 đến năm 2015, chia làm 2 giai đoạn:

- Giai đoạn I (2009 - 2012): giai đoạn triển khai tích cực toàn bộ nội dung của Chương trình.

- Giai đoạn II (2013 - 2015): giai đoạn triển khai theo chiều sâu và diện rộng các nội dung của Chương trình, trên cơ sở tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm kết quả đạt được từ giai đoạn I.

IV. Các giải pháp chủ yếu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố:

1. Giải pháp về tài chính:

a) Nguồn vốn từ ngân sách thành phố bố trí vốn theo dự toán hàng năm để: cấp cho việc xây dựng hoàn thiện thể chế quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tăng cường năng lực, điều tra, khảo sát, kiểm toán năng lượng, tổ chức thực hiện các đề án và hỗ trợ một phần lãi vay trong việc thực hiện các dự án theo phương thức cho vay ưu đãi, cơ chế giống như một dự án phát triển khoa học và công nghệ.

b) Nguồn vốn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

c) Nguồn vốn của doanh nghiệp tham gia đề án:

- Đầu tư cho các dự án về tiết kiệm năng lượng của doanh nghiệp được đề xuất trong quá trình tham gia các đề án của Chương trình.

- Trả vốn vay để thực hiện các đề án trong danh mục của Chương trình.

- Đóng góp một phần trong việc tổ chức thực hiện các đề án của Chương trình tại doanh nghiệp.

2. Giải pháp về đầu tư khoa học công nghệ và đào tạo:

- Thực hiện việc đầu tư có chọn lọc trong việc tăng cường năng lực (cơ sở vật chất và nhân lực) cho các tổ chức tư vấn thiết kế, thử nghiệm, kiểm toán năng lượng, chuyển giao công nghệ về tiết kiệm năng lượng...

- Đầu tư cho việc đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, đặc biệt cho các địa phương và doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Đầu tư cho công tác truyền thông, thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng về tiết kiệm năng lượng.

- Đầu tư cho nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng các loại sản phẩm mới, vật liệu mới; các dự án thí điểm, mô hình thí điểm để thực hiện mục tiêu sử dụng năng lượng

tiết kiệm và hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện với môi trường, cách nhiệt, chống cháy...

- Ban Chỉ đạo Chương trình hợp tác với các Bộ, đề nghị đưa một số đề tài về phát triển công nghệ sản xuất sản phẩm mới tiết kiệm năng lượng, xây dựng chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua kinh phí hoạt động khoa học và công nghệ hàng năm của các Bộ.

3. Giải pháp về hợp tác quốc tế:

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đào tạo, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các tổ chức tư vấn, thông qua các hình thức đầu tư trực tiếp, hội thảo khoa học, gửi cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài, gửi đoàn khảo sát đi nước ngoài, tư vấn xây dựng các phòng thử nghiệm hợp chuẩn.

- Hợp tác xây dựng chính sách, thể chế, tiêu chuẩn liên quan đến lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Phối hợp với mạng lưới thử nghiệm của khu vực ASEAN và quốc tế để thử nghiệm các sản phẩm tiết kiệm năng lượng.

- Phối hợp mạng lưới hợp tác năng lượng ASEAN trong việc xét trao giải thưởng ASEAN cho các tòa nhà tiết kiệm năng lượng, làng sinh thái.

- Xây dựng danh mục và nội dung đề xuất các dự án ODA, các dự án hợp tác quốc tế về lĩnh vực sử dụng năng lượng và tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường hợp tác nghiên cứu trao đổi, chuyển giao công nghệ, phổ biến ứng dụng các sản phẩm mới sử dụng năng lượng và tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả.

V. Tổ chức thực hiện Chương trình:

1. Ban Chỉ đạo Chương trình:

a) Thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố do Giám đốc Sở Công Thương làm Trưởng Ban Chỉ đạo; đại diện các Sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Nội vụ, Liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam là thành viên Ban Chỉ đạo.

b) Văn phòng Ban Chỉ đạo Chương trình đặt tại Sở Công Thương.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan dự thảo quyết định thành lập Ban Chỉ đạo, trong đó có quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân thành phố trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt Chương trình.

2. Phân công trách nhiệm:

a) Sở Công Thương: là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Chương trình chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các tổ chức có liên quan thực hiện Chương trình mục tiêu; điều phối toàn bộ hoạt động của Chương trình và thực hiện các đề án được phân công.

b) Các Sở, ngành, tổ chức đoàn thể tham gia Chương trình xây dựng đề cương triển khai từng đề án cụ thể trình Ban Chỉ đạo Chương trình thông qua, tổng hợp đưa vào kế hoạch thực hiện hàng năm.

c) Sở Tài chính:

- Trình Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí nguồn tài chính cho các nội dung của Chương trình, đưa vào kế hoạch vốn hàng năm của thành phố.

- Theo dõi, hướng dẫn kiểm tra các đơn vị quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố phục vụ cho các đề án thuộc Chương trình.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Cân đối ngân sách, đưa vào kế hoạch thực hiện hàng năm, đảm bảo các nguồn lực cần thiết cho hoạt động của Chương trình.

- Kêu gọi nguồn đầu tư tài trợ từ các dự án quốc tế về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

e) Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Xây dựng chính sách quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại địa phương.

- Phối hợp triển khai thực hiện các đề án thuộc Chương trình tại địa phương.

3. Điều hành, giám sát, đánh giá:

a) Ban Chỉ đạo Chương trình thực hiện mục tiêu quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn thành phố có trách nhiệm điều phối, kiểm tra mọi hoạt động của Chương trình để đạt được mục tiêu của từng đề án và chịu trách nhiệm chung về các kết quả thực hiện.

b) Các cơ quan chủ trì từng đề án có trách nhiệm điều phối, kiểm tra hoạt động của đề án và chịu trách nhiệm về các kết quả của đề án được phân công chủ trì./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín